

## Bài 6

# HỢP CHÚNG QUỐC HOA KÌ

Diện tích : 9629 nghìn km<sup>2</sup>

Dân số : 296,5 triệu người (năm 2005)

Thủ đô : Oa-sin-ton

*Hoa Kỳ là quốc gia rộng lớn ở trung tâm Bắc Mỹ, có nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú. Dân cư được hình thành chủ yếu do quá trình nhập cư. Nền kinh tế của Hoa Kỳ phát triển mạnh nhất thế giới.*

## Tiết 1. TỰ NHIÊN VÀ DÂN CƯ

### I - LÃNH THỔ VÀ VỊ TRÍ ĐỊA LÍ

#### 1. Lãnh thổ

Lãnh thổ Hoa Kỳ gồm phần rộng lớn ở trung tâm Bắc Mỹ, bán đảo A-la-xca và quần đảo Ha-oai.

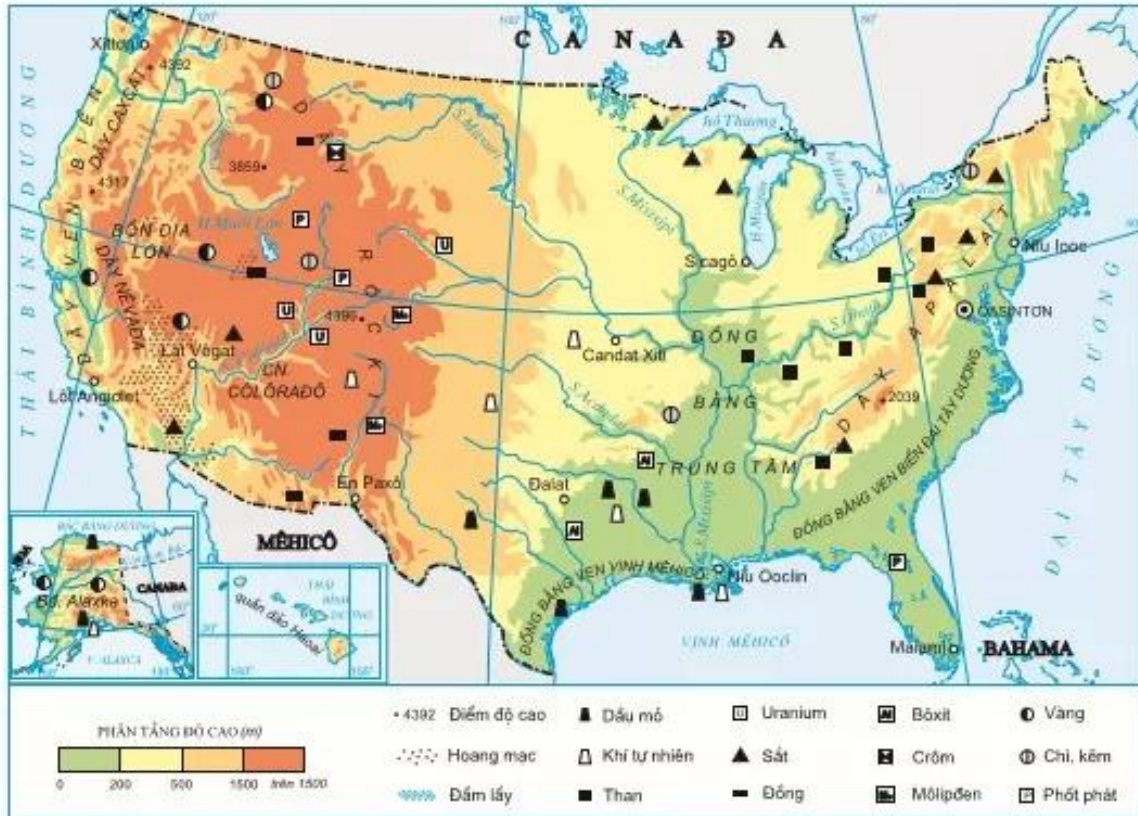
Phần đất ở trung tâm Bắc Mỹ có diện tích hơn 8 triệu km<sup>2</sup> với chiều từ đông sang tây khoảng 4500 km và chiều từ bắc xuống nam khoảng 2500 km. Đây là khu vực rộng lớn nên thiên nhiên có sự thay đổi rõ rệt từ ven biển vào nội địa, từ phía nam lên phía bắc. Hình dạng lãnh thổ cân đối là một thuận lợi cho phân bố sản xuất và phát triển giao thông.

#### 2. Vị trí địa lí

Về cơ bản, vị trí địa lí của Hoa Kỳ có một số đặc điểm chính :

- Nằm ở bán cầu Tây.
- Nằm giữa hai đại dương lớn : Đại Tây Dương và Thái Bình Dương.
- Tiếp giáp Ca-na-đa và khu vực Mĩ La tinh.

*Hãy cho biết vị trí địa lí của Hoa Kỳ có thuận lợi gì cho phát triển kinh tế.*



Hình 6.1. Địa hình và khoáng sản Hoa Kỳ

## II - ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN

Lãnh thổ Hoa Kỳ có sự phân hoá đa dạng.

### 1. Phần lãnh thổ Hoa Kỳ nằm ở trung tâm Bắc Mỹ phân hoá thành 3 vùng tự nhiên

–Vùng phía Tây

Vùng phía Tây còn gọi là vùng Cốc-đi-e, bao gồm các dãy núi trẻ cao trung bình trên 2000m, chạy song song theo hướng bắc –nam, xen giữa là các bồn địa và cao nguyên có khí hậu hoang mạc và bán hoang mạc. Đây là nơi tập trung nhiều kim loại màu như : vàng, đồng, chì. Tài nguyên năng lượng cũng hết sức phong phú. Diện tích rừng tương đối lớn, phân bố chủ yếu ở các sườn núi hướng ra Thái Bình Dương.

Ven Thái Bình Dương có các đồng bằng nhỏ, đất tốt, khí hậu cận nhiệt đới và ôn đới hải dương.

–Vùng phía Đông

Gồm dãy núi già A-pa-lat và các đồng bằng ven Đại Tây Dương.

Dãy A-pa-lat cao trung bình khoảng 1000m –1500m, sườn thoải, với nhiều thung lũng rộng cắt ngang, giao thông tiện lợi. Khoáng sản chủ yếu là than đá,





*Hình 6.2. Vùng núi Coóc-di-e*

quặng sắt với trữ lượng rất lớn, nằm lộ thiên, dễ khai thác. Nguồn thủy năng phong phú. Khí hậu ôn đới, có lượng mưa tương đối lớn.

Các đồng bằng phù sa ven Đại Tây Dương có diện tích tương đối lớn, đất phì nhiêu, khí hậu mang tính chất ôn đới hải dương và cận nhiệt đới, thuận lợi cho trồng nhiều loại cây lương thực, cây ăn quả...

–Vùng Trung tâm

Vùng này gồm các bang nằm giữa dãy A-pa-lát và dãy Rốc-ki. Phần phía tây và phía bắc có địa hình gò đồi thấp, nhiều đồng cỏ rộng thuận lợi cho phát triển chăn nuôi. Phần phía nam là đồng bằng phù sa màu mỡ và rộng lớn do hệ thống sông Mi-xi-xi-pi bồi đắp, rất thuận lợi cho trồng trọt. Khoáng sản có nhiều loại với trữ lượng lớn như : than đá và quặng sắt ở phía bắc, dầu mỏ, khí tự nhiên ở bang Téch-dát và ven vịnh Mê-hi-cô.

Phần lớn các bang ở phía bắc của vùng có khí hậu ôn đới. Các bang ven vịnh Mê-hi-cô có khí hậu cận nhiệt.

## **2. A-la-xca và Ha-oi**

A-la-xca là bán đảo rộng lớn, nằm ở tây bắc của Bắc Mỹ, địa hình chủ yếu là đồi núi. Đây là nơi có trữ lượng dầu mỏ và khí tự nhiên lớn thứ hai của Hoa Kỳ.

Ha-oi là quần đảo nằm giữa Thái Bình Dương, có tiềm năng rất lớn về hải sản và du lịch.

### III - DÂN CƯ

#### 1. Gia tăng dân số

Hoa Kỳ có số dân đông thứ ba trên thế giới. Dân số tăng nhanh, một phần quan trọng là do nhập cư. Dân nhập cư đa số là người châu Âu, tiếp đến là Mĩ La tinh, châu Á, Ca-na-đa và châu Phi.

BẢNG 6.1. SỐ DÂN HOA KÌ GIAI ĐOẠN 1800 –2005

(Đơn vị : triệu người)

Năm	1800	1820	1840	1860	1880	1900	1920	1940	1960	1980	2005
Số dân	5	10	17	31	50	76	105	132	179	227	296,5

Người nhập cư đã đem lại cho Hoa Kỳ nguồn tri thức, vốn và lực lượng lao động lớn mà ít phải mất chi phí đầu tư ban đầu.

BẢNG 6.2. MỘT SỐ CHỈ SỐ VỀ DÂN SỐ HOA KÌ

Nam	1950	2004
Tỉ suất gia tăng dân số tự nhiên (%)	1,5	0,6
Tuổi thọ trung bình (tuổi)	70,8	78,0
Nhóm dưới 15 tuổi (%)	27,0	20,0
Nhóm trên 65 tuổi (%)	8,0	12,0

*Dựa vào bảng 6.2, nêu những biểu hiện của xu hướng già hoá dân số của Hoa Kỳ.*

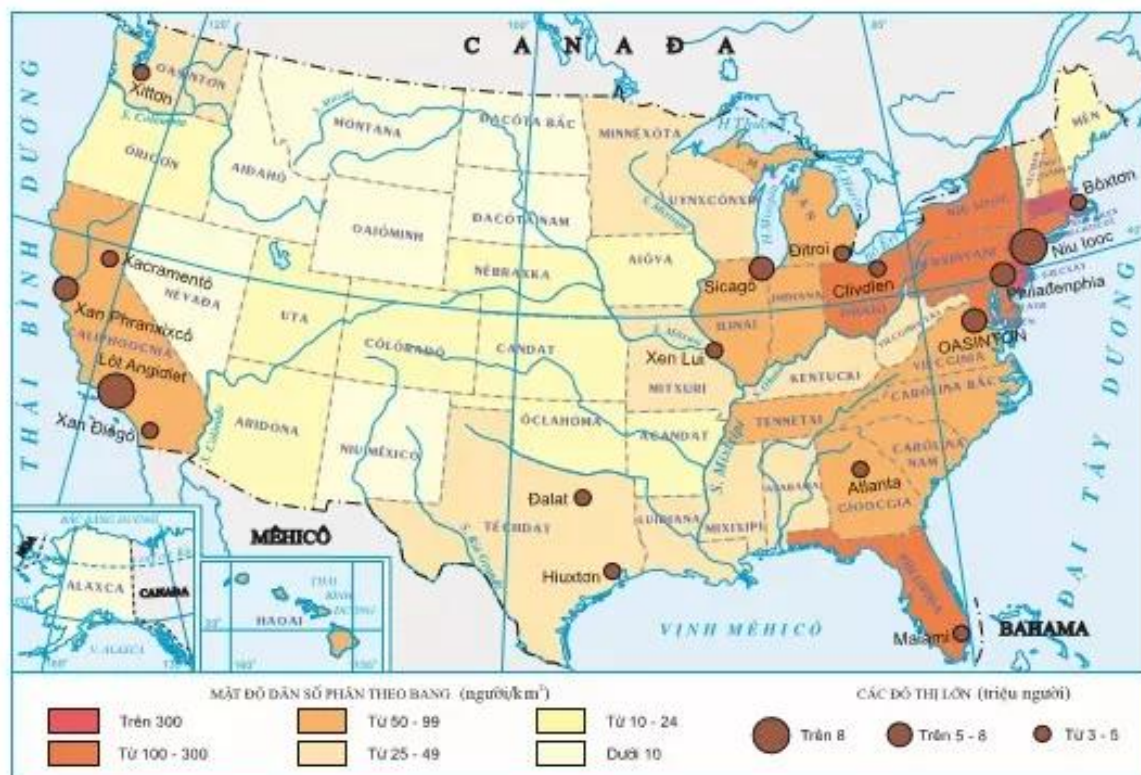
#### 2. Thành phần dân cư

Thành phần dân cư của Hoa Kỳ đa dạng. Hiện nay, 83% dân số Hoa Kỳ có nguồn gốc châu Âu. Dân cư có nguồn gốc châu Phi vào khoảng 33 triệu người. Dân cư có nguồn gốc châu Á và Mĩ La tinh gần đây tăng mạnh. Dân Anh diêng (bản địa) chỉ còn khoảng hơn 3 triệu người.



### 3. Phân bố dân cư

Do lịch sử, dân nhập cư phân bố ở những nơi có điều kiện tự nhiên thuận lợi, còn người Anh diêng bị dồn vào sinh sống ở vùng đồi núi hiểm trở phía tây.



Hình 6.3. Phân bố dân cư Hoa Kỳ, năm 2004

*Quan sát hình 6.3, hãy nhận xét sự phân bố dân cư của Hoa Kỳ.*

Dân cư đang có xu hướng di chuyển từ các bang vùng Đông Bắc đến các bang phía Nam và ven bờ Thái Bình Dương.

Người dân Hoa Kỳ chủ yếu sống trong các thành phố. Tỷ lệ dân thành thị cao, năm 2004 là 79%. Các thành phố vừa và nhỏ (dưới 500 nghìn dân) chiếm 91,8% số dân đô thị, do vậy hạn chế được những mặt tiêu cực của đô thị hoá.

### Câu hỏi và bài tập

1. Phân tích những thuận lợi của vị trí địa lí và tài nguyên thiên nhiên đối với phát triển nông nghiệp, công nghiệp ở Hoa Kỳ.
2. Dựa vào bảng 6.1, hãy vẽ biểu đồ thể hiện số dân của Hoa Kỳ qua các năm. Giải thích nguyên nhân và phân tích ảnh hưởng của sự gia tăng dân số đối với phát triển kinh tế.